

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO LỚN 5 - 6 TUỔI - LỚP MGL A3

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 05/01 đến 09/01</i> Nguyễn Thị Thu Hòa	Tuần 2 <i>Từ 12/01 đến 16/01</i> Nguyễn Thị Hà	Tuần 3 <i>Từ 19/01 đến 23/01</i> Đỗ Thị Nhi	Tuần 4 <i>Từ 26/01 đến 30/01</i> Nguyễn Thị Thu Hòa	Mục tiêu đánh giá
Đón trẻ, thể dục sáng	<p>* Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; nhắc trẻ cách sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống; thực hiện đúng các nề nếp đầu giờ khi đến lớp.</p> <p>- Cô nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô và cất đồ dùng của trẻ đúng nơi quy định.</p> <p>* Tập thể dục theo nhạc chung của trường:</p> <p>- Trẻ thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp</p> <p>- Đi vòng tròn trên nền nhạc “Mời lên tàu lửa”</p> <p>- Trọng động:</p> <p>+ Hô hấp: Hít vào – thở ra</p> <p>+ Tay: Hai tay đưa trước – giơ lên cao</p> <p>+ Bụng – lườn: , Xoay người sang 2 bên</p> <p>+ Chân: Bước 1 chân lên trước, khụy gối</p> <p>+ Bật: Bật chụm tách chân tại chỗ</p> <p>- Tập dân vũ theo nhạc bài “ Nói vòng tay lớn”</p> <p>- Vận động đội hình vòng tròn “ Nào ta cùng nhảy”</p> <p>- Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng vào lớp</p>				
Trò chuyện	<p>- Trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ của trẻ.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về những con vật sống dưới đại dương: tên gọi, đặc điểm, nơi sống, thức ăn,...</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về những con vật hiền lành – hung dữ: đặc điểm, tập tính, tiếng kêu, thức ăn, môi trường sống,...</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về những con vật biết bay: đặc điểm, tập tính, tiếng kêu, thức ăn, môi trường sống,...</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về động vật với đời sống, những con vật gần gũi với trẻ,...</p> <p>- Lồng ghép giáo dục nếp sống TLVM Bài 22: Sớm mai thức dậy</p>				<u>MT55</u>

		- Trẻ kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được. (MT55)				
Hoạt động học	T2	Văn học Truyện: Thỏ và Rùa (Tiết: Đa số trẻ chưa biết)	Âm nhạc - NDTT: DH: Chú voi con ở bản Đôn - NDKH: TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật	Văn học Truyện : Chú gà trống kiêu căng (Tiết: Đa số trẻ chưa biết)	Âm nhạc - NDTT: DH: Con chim vành khuyên - NDKH: TC: Nhìn hình ảnh đoán tên bài hát	<u>MT103,</u> <u>MT39,</u> <u>MT52,</u> <u>MT110,</u> <u>MT5</u>
	T3	Khám phá Khám phá con rùa (Ứng dụng STEAM)	Khám phá Con vật hiền lành, hung dữ	Khám phá Những con vật biết bay	Khám phá Động vật với đời sống	
	T4	Làm quen với toán Đo độ dài 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau (MT39)	Làm quen với toán Đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi 8 (Ứng dụng STEAM)	Làm quen với toán Tách gộp trong phạm vi 8	Làm quen với toán Đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi 9	
	T5	Làm quen chữ viết Tập tô chữ h,k (Bài trang 10)	Làm quen chữ viết Làm quen với chữ: l, m, n (MT52)	Làm quen chữ viết Tập tô l,m,n (Bài trang 11)	Làm quen chữ viết Trò chơi với chữ cái b, d, đ, l, m, n (Bài trang 13)	
	T6	Hoạt động tạo hình Xé dán đàn cá (Đề tài) (MT103)	Phát triển vận động - VĐCB: Bò đích dắc bằng bàn tay bàn chân qua 7 hộp cách nhau 60cm	Hoạt động tạo hình In đồ hình từ bàn tay, ngón tay (Đề tài) (MT110)	Phát triển vận động - VĐCB: Ném trứng đích đứng (cao 1,5 m, xa 2m). - TC: Đôi bạn tốt (MT5)	

			- TC: Mèo và chim sẻ		
	Hoạt động ngoài trời	<p>Tuần I</p> <p>* HĐCMĐ: Quan sát con cua; Quan sát con cá vàng; Quan sát con tôm; Quan sát con ốc đá; Thí nghiệm sự tan và không tan,</p> <p>* TCVĐ: Bịt mắt bắt dê; Cướp cờ; Kéo co; Gieo hạt; cáo và thỏ; chạy tiếp cờ; Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng.</p> <p>* HĐLD: Nhặt lá cây trên sân trường</p> <p>- Chơi tự do: Chơi các đồ chơi ngoài trời, chơi với phấn, vòng, ném bóng, ném vòng, vẽ con vật biết bay (bằng phấn) trên sân trường;</p> <p>Tuần II</p> <p>* HĐCMĐ: Quan sát con gà; Quan sát con mèo; Xếp hình các con vật bé thích trên sân trường (sỏi đá, vỏ ngao, thìa sữa chua); Quan sát thời tiết; Thí nghiệm sự đổi màu của nước.</p> <p>* TCVĐ: Cáo và thỏ; chuyền bóng qua đầu; bánh xe quay; Trờ nắng trời mưa; chuyền bóng</p> <p>* HĐGL: Giao lưu với lớp A4 (Lồng ghép giáo dục nếp sống TLVM Bài 15: Vui chơi lành mạnh)</p> <p>- Chơi tự do: Chơi các đồ chơi ngoài trời, chơi với phấn, vòng, lá cây, cát, ...</p> <p>Tuần III</p> <p>* HĐCMĐ: Quan sát con vịt; Quan sát con chó; Quan sát cây lan hồ điệp; Quan sát cây hoa hướng dương; Thí nghiệm: Cầu vòng sữa</p> <p>* HĐLD: Nhặt rác trên sân trường</p> <p>* TCVĐ: Bánh xe quay; Nhảy lò cò; Bịt mắt bắt dê; Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh; kéo co.</p> <p>- Chơi tự do: Chơi các đồ chơi ngoài trời, chơi với phấn, vòng, lá cây, cát, ...</p> <p>Tuần IV</p> <p>* HĐCMĐ: Quan sát con bướm; Quan sát con chuồn chuồn; Quan sát con chim; Quan sát thời tiết; Làm các thí nghiệm với nước;</p>			<u>MT20</u>

	<p>* HDGL: Giao lưu với lớp A2</p> <p>* TCVĐ: Chó sói xấu tính, Bịt mắt bắt dê, Trời nắng trời mưa, Cướp cờ, tung bóng.</p> <p>- Chơi tự do: Chơi các đồ chơi ngoài trời, vòng, bóng, cát, nước, đá ...</p> <p>- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?... (MT20)</p>	
<p>Hoạt động chơi góc</p>	<p>* Góc trọng tâm:</p> <p>- Tuần I: Xây dựng thủy cung (Góc xây dựng)</p> <p>- Tuần II: Xây dựng vườn bách thú (Góc xây dựng)</p> <p>- Tuần III: Làm con vật bé thích từ những nguyên vật liệu sẵn có (Góc STEAM)</p> <p>- Tuần IV: Làm tổ cho các con vật biết bay (tổ chim, tổ ong,...) (Góc STEAM)</p> <p>* Góc học tập:</p> <p>- Quan tâm đến các con số: thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “Bao nhiêu?”; “Đây là mấy?”</p> <p>- Làm các bài tập, trò chơi với toán.</p> <p>- Tạo hình cơ bản bằng các cách khác nhau: căng dây chun, nới chằm, xếp que..., Tô, đồ các chữ đã học: b, d, đ, h, k,</p> <p>- Tập kể lại truyện đã học, đọc diễn cảm các bài thơ đã học, diễn rối tay. Xem sách báo, tạp chí về các chú bộ đội, về thế giới động vật, con vật hiền lành hiền dữ, sống trong vườn thú sống dưới nước dưới đại dương...</p> <p>- Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.</p> <p>* Góc kỹ năng sống: Quét nhà, hót rác, tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa,...</p> <p>- Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (trực nhật, chơi...)</p> <p>* Góc phân vai :</p> <p>- Gia đình: Đi siêu thị mua sắm, tổ chức sinh nhật, mua quà tặng các chú Bộ đội, nấu các món ăn ngon từ các loại thực phẩm có nguồn gốc động vật</p> <p>- Bán hàng: Bán các loại thịt gia cầm, tôm, cua, cá.</p> <p>- Bác sỹ : Khám chữa bệnh cho người, các con vật.</p> <p>* Góc khám phá: Làm các thí nghiệm với nước</p> <p>* Góc nghệ thuật :</p> <p>- Bé hát, biểu diễn các bài hát bé yêu thích. Hát: Gọi Trâu, Con cào cào, Chú voi con ở</p>	<p><u>MT96,</u> <u>MT92,</u> <u>MT77</u></p>

	<p>Bản Đôn, Con chim vành khuyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ, nặn, cắt dán các con vật tạo thành các bộ sưu tập - Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đảng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng. (MT96) <p>* Góc thiên nhiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lau lá cây, tưới nước cho cây - Theo dõi, ghi chép sự phát triển của cây - Tạo bảng phân loại các dạng lá cây. - Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. (MT92) - Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao (MT77) <p>* Hoạt động thay thế:</p> <p>Tuần I: Thứ 3 thay thế HĐG bằng hoạt động lao động: Nhặt lá vàng Tuần II: Thứ 4 thay thế HĐG bằng hoạt động lao động: Chăm sóc vườn rau Tuần III: Thứ 4 thay thế HĐG bằng hoạt động giao lưu: Giao lưu với lớp B2 Tuần IV: Thứ 2 thay thế HĐG bằng hoạt động giao lưu: Giao lưu với lớp A4</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ rửa tay trước khi ăn. Nói tên món ăn hàng ngày, ăn hết xuất, nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe, xúc miệng nước muối sau ăn. Biết giữ trật tự khi ăn, ngủ. - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy; Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh; Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt; Che miệng khi ho, hắt hơi; Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp - Trẻ sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo. (MT12) - Trẻ biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá...; Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... (MT8) - Nghe kể chuyện: Trí khôn của ta đây, Thỏ và rùa,... - Đọc thơ: Đàn kiến nó đi, Đồng dao "Về loài vật,..." - Dạy hát: Chú ếch con, Chị ong nâu và em bé,... 	<p><u>MT12</u>, <u>MT8</u></p>

	* Hoạt động giao lưu: - Thứ 4 Tuần 2: Giao lưu với các bạn lớp A2 - Thứ 4 Tuần 3: Giao lưu với các bạn lớp B2				
Hoạt động chiều	<p>Tuần I:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ 2: HĐTC: Giáo dục nếp sống TLVM Bài 19: Gõ cửa phòng, bấm chuông cửa - Thứ 3 : Rèn KNS: Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ (MT18) - Thứ 4: Ôn: Đo độ dài 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau - Thứ 5: Ôn các chữ cái đã học - Thứ 6: Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan <p>Tuần II:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ 2: Lao động trực nhật vệ sinh lớp học - Thứ 3: Rèn KN TH: Vẽ con bò (Mẫu) - Thứ 4: Học vở TCHT: Bài trang 5 - Thứ 5: Học vở Bé LQCCCV: Bài trang 12 - Thứ 6: Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan <p>Tuần III:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ 2: HĐTC: Giáo dục nếp sống TLVM Bài 21: Văn minh nơi công cộng - Thứ 3: Rèn KNS: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. (MT86) - Thứ 4: Học vở TCHT: Bài trang 6 - Thứ 5: Ôn chữ cái đã học - Thứ 6: Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan <p>Tuần IV:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ 2: Lao động trực nhật vệ sinh lớp học - Thứ 3: Rèn KN TH: Vẽ con vật em yêu thích (Đề tài) - Thứ 4: Học vở TCHT: Bài trang 7 - Thứ 5: Ôn chữ cái đã học - Thứ 6: Biểu diễn văn nghệ - nêu gương bé ngoan 				<u>MT18,</u> <u>MT86</u>
Chủ đề - Sự kiện	Những con vật sống dưới đại dương	Những con vật hiền lành, hung dữ	Động vật với đời sống	Những con vật biết bay	

